| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:334/2020/QĐST -HNGĐ | *Đà Lạt, ngày 07 tháng 9 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Thọ

2. Bà Mai Lương Anh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 309/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị T**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: số x, khu quy hoạch A, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn*: Anh **Phạm Đức V,** sinh năm: 1985

Địa chỉ: số x, khu quy hoạch A, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Đức V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Đức V thống nhất giao 02 con chung là Phạm Bá T, sinh ngày 03/5/2009 và Phạm Hoàng Quỳnh V, sinh

ngày 28/3/2018 cho chị T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Phạm Đức V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Đức V thống nhất để vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh V xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị T thỏa thuận nhận chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017550 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi ành án dân sự thành phố Đà Lạt, chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- UBND Phường 3, thành phố Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thúy Ngọc**